



Mekong Development
Research Institute
Power of Knowledge



Leibniz Institute for
Economic Research

Khảo sát các hộ gia đình trồng lúa ở Việt Nam

BẢNG HỎI TRƯỞNG THÔN/KHÓM/ẤP/TỔ DÂN PHỐ

Wave 1

**Lưu ý: Cán bộ khảo sát (CBKS) sử dụng bảng hỏi này phỏng vấn trưởng thôn/khóm/ấp/tổ dân phố. Trong trường hợp trưởng thôn/khóm/ấp/TDP không thể tham gia phỏng vấn, CBKS phỏng vấn phó thôn/khóm/ấp/TDP hoặc những công chức địa phương có hiểu biết về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.*

Phần 0: Thông tin khảo sát

0.01 Thời gian bắt đầu phỏng vấn	
0.02 Tỉnh	1 = Đồng Tháp 2 = Long An 3 = An Giang 4 = Kiên Giang
0.03 Huyện/Thành phố	
0.04 Xã/Phường/Thị trấn	
0.05 Thôn/Khóm/Ấp/TDP	
0.06 Họ và tên của NTL	
0.07 Tuổi của NTL	
0.08 Giới tính của NTL	1 = Nam 2 = Nữ
0.09. Số năm NTL sinh sống tại thôn/khóm/ấp/TDP	_____ năm Nhập -99 nếu Không nhớ/Từ chối trả lời
0.10. Vị trí/Chức vụ trong thôn/khóm/ấp/TDP	1 = Trưởng thôn/khóm/ấp/TDP 2 = Phó thôn/khóm/ấp/TDP 3 = Lãnh đạo hợp tác xã nông nghiệp 4 = Đại diện Hội phụ nữ 5 = Cán bộ nhân viên y tế của thôn/khóm/ấp/TDP 6 = Đại diện tổ chức giáo dục (ví dụ: hiệu trưởng) 7 = Lãnh đạo tổ chức tôn giáo 96 = Khác (ghi rõ)
0.11. NTL đã làm việc tại vị trí/chức vụ hiện tại được bao nhiêu năm?	_____ năm Nhập -99 nếu Không nhớ/Từ chối trả lời

0.12. Bằng cấp giáo dục cao nhất mà NTL đạt được là gì?	0 = Không có bằng cấp 1 = Tiểu học 2 = Trung học cơ sở 3 = Trung học phổ thông 4 = Trường nghề 5 = Cao đẳng/Đại học 97 = Không biết 99 = Từ chối trả lời
0.13 Nghề nghiệp khác (ngoài việc làm ở câu 0.10)?	

Phần 1: Một số đặc điểm cơ bản của thôn/ấp/khóm/TDP

Lời dẫn: Sau đây là một số câu hỏi chung về thôn/khóm/ấp/TDP

1.01 Tổng diện tích của thôn/khóm/ấp/TDP là bao nhiêu?	_____ hecta
<i>Lời dẫn:</i> Tiếp theo là một số câu hỏi liên quan đến đặc điểm các hộ gia đình đang sinh sống tại thôn/khóm/ấp/TDP. Cụ thể, tại thôn/khóm/ấp/TDP của anh/chị, có bao nhiêu [...]?	
1.02 Hộ đăng ký thường trú?	_____ hộ
1.03 Người đăng ký thường trú?	_____ người
1.04 Hộ đăng ký tạm trú?	_____ hộ
1.05 Người đăng ký tạm trú?	_____ người
1.06 Hộ đăng ký tạm vắng?	_____ hộ
1.07 Người đăng ký tạm vắng?	_____ người
1.08 Hộ gia đình có chủ hộ là nữ?	_____ hộ
1.09 Hộ nghèo, theo đánh giá chủ quan của anh/chị ?	_____ hộ
1.10 Hộ khá nghèo, theo đánh giá chủ quan của anh/chị ?	_____ hộ
1.11 Hộ khá giàu có, theo đánh giá chủ quan của anh/chị?	_____ hộ
1.12 Hộ giàu có, theo đánh giá chủ quan của anh/chị ?	_____ hộ
Kết thúc các câu hỏi về số lượng hộ/người	
1.13 Xã của anh/chị có thuộc diện nghèo dựa theo Chương trình 135 không ?	1.Có 2.Không
<i>Lời dẫn:</i> Tiếp theo là một số câu hỏi liên quan đến đặc điểm dân cư trong thôn/khóm/ấp/TDP.	
1.14 Trong năm 2023, có bao nhiêu người chuyển đến và sinh sống ở thôn/khóm/ấp/TDP của anh/chị?	_____ người
1.15 Trong năm 2023, có bao nhiêu người chuyển đi khỏi thôn/khóm/ấp/TDP của anh/chị?	_____ người

1.16 Xin anh chị vui lòng cho biết có bao nhiêu hộ gia đình trong thôn/khóm/ấp/TDP có nghề nghiệp chính như sau?	
a. Canh tác trên đất của hộ	_____ hộ
b. Làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	_____ hộ
c. Làm thuê trong lĩnh vực phi nông nghiệp	_____ hộ
d. Tự làm phi nông nghiệp	_____ hộ
1.17 Xin anh chị vui lòng cho biết có bao nhiêu hộ gia đình trong thôn/khóm/ấp/TDP có sở hữu ...?	
a. Xe hơi/xe bán tải	_____ hộ
b. Xe kéo 2 bánh	_____ hộ
c. Xe kéo 4 bánh	_____ hộ
d. Xe máy	_____ hộ
e. Xe đạp	_____ hộ
1.18 Xin anh/chị vui lòng cho biết có khoảng bao nhiêu phần trăm hộ gia đình trong thôn/khóm/ấp/TDP có sở hữu điện thoại di động (bao gồm cả điện thoại thông minh và các loại khác)?	_____ %
1.19 Xin anh/chị vui lòng cho biết có khoảng bao nhiêu phần trăm hộ gia đình trong thôn/khóm/ấp/TDP có sở hữu điện thoại di động thông minh?	_____ %

Phần 2: Nông nghiệp

2.01 Xin anh/chị vui lòng cho biết 5 loại cây trồng được trồng nhiều nhất trong thôn/khóm/ấp/TDP của anh/chị?	
a. Cây trồng phổ biến nhất	
b. Cây trồng phổ biến thứ hai	
c. Cây trồng phổ biến thứ ba	
d. Cây trồng phổ biến thứ tư	
e. Cây trồng phổ biến thứ năm	
2.02 Xin anh/chị cho biết trong thôn/khóm/ấp/TDP có bao nhiêu hộ trồng lúa?	_____ hộ
2.03 Xin anh/chị vui lòng cho biết nông dân ở thôn/khóm/ấp/TDP này chủ yếu sử dụng những kỹ thuật trồng lúa nào? <i>CÓ THỂ CHỌN NHIỀU ĐÁP ÁN</i>	1 = Trồng lúa nổi 2 = Trồng lúa nước truyền thống 3 = Gieo sạ (gieo trực tiếp hạt xuống ruộng) 4 = Tưới khô - ướm xen kẽ 96 = Khác (ghi rõ)
2.04 Hàng năm, nông dân trong thôn/khóm/ấp/TDP của anh/chị thường thu hoạch bao nhiêu vụ lúa?	_____ vụ
2.05 Hộ thường trồng lúa vào (những) vụ nào? <i>CÓ THỂ CHỌN NHIỀU ĐÁP ÁN</i>	1 = Vụ Đông - Xuân 2 = Vụ Hè - Thu 3 = Vụ Thu - Đông
2.06 Thông thường, nông dân trong thôn/khóm/ấp/TDP thu hoạch bao nhiêu lúa trong [...] (đơn vị tấn)?	
a. Vụ Đông - Xuân	_____ tấn
b. Vụ Hè – Thu	_____ tấn
c. Vụ Thu – Đông	_____ tấn

<p>2.07 Nông dân trong thôn/khóm/ấp/TDP trồng những giống lúa nào? <i>CÓ THỂ CHỌN NHIỀU ĐÁP ÁN</i></p>	<p>1 = Đài Thơm 8 2 = Nàng Hoa 9 3 = Jasmine 85 4 = RVT 5 = OM5451 6 = OM4218 7 = OM4900 8 = OM7347 9 = OM2517 10 = OM18 11 = IR50404 12 = Nếp CK92 13 = ST25 96 = Khác (ghi rõ)</p>
<p>2.08 Xin anh/chị vui lòng cho biết nông dân trong thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị xử lý rơm rạ sau thu hoạch như thế nào? <i>CÓ THỂ CHỌN NHIỀU ĐÁP ÁN</i></p>	<p>1 = Để phân hủy vào đất 2 = Đốt 3 = Thu gom 96 = Khác (ghi rõ)</p>
<p>2.09 Thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị có hệ thống tưới tiêu không?</p>	<p>1 = Có 2 = Không → Câu 2.14</p>
<p>2.10 Xin anh/chị vui lòng cho biết nguồn nước của hệ thống tưới tiêu này là từ đâu? <i>CÓ THỂ CHỌN NHIỀU ĐÁP ÁN</i></p>	<p>1 = Sông 2 = Đập nước 3 = Hồ chứa 96 = Khác (ghi rõ)</p>
<p>2.11 Xin anh/chị vui lòng cho biết tổng diện tích đất được cung cấp nước bởi hệ thống tưới tiêu này?</p>	<p>_____ hecta</p>
<p>2.12 Xin anh/chị vui lòng cho biết phần trăm hộ trồng lúa trong thôn/ấp/khóm/TDP có ruộng được tưới tiêu từ hệ thống này?</p>	<p>_____ %</p>
<p>2.13 Hệ thống tưới tiêu này có được vận hành quanh năm không?</p>	<p>1 = Có 2 = Không</p>
<p>2.14 Thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị có đê hay kè bảo vệ đồng ruộng khỏi lũ lụt không?</p>	<p>1 = Có 2 = Không → 2.16</p>
<p>2.15 Xin anh/chị vui lòng cho biết phần trăm hộ trồng lúa trong thôn/ấp/khóm/TDP có ruộng được bảo vệ bởi hệ thống đê/kè này?</p>	<p>_____ %</p>
<p>2.16 Xin anh/chị vui lòng cho biết thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị có cửa cống kiểm soát nước chảy vào ruộng không?</p>	<p>1 = Có 2 = Không → 2.18</p>

2.17 Xin anh/chị vui lòng cho biết phần trăm hộ trồng lúa trong thôn/ấp/khóm/TDP có ruộng được bảo vệ bởi hệ thống cửa cống này?	_____ %
2.18 Nông dân trong thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị có tiếp cận được với các dịch vụ khuyến nông không?	1 = Có 2 = Không
2.19 Xin anh/chị vui lòng cho biết các hiệp hội sau đây có hoạt động trong thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị không?	1 = Có 2 = Không
a. Hợp tác xã	
b. Hội nông dân	
c. Hội phụ nữ	

		<i>Hướng dẫn: Hỏi câu 2.21-2.24 cho mỗi thiên tai được trả lời là Có trong câu 2.20</i>			
2.20 Trong 5 năm qua (kể từ năm 2018), có bất kỳ thiên tai nào sau đây xảy ra tại thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị không? 1 = Có 2 = Không		2.21 Xin anh/chị vui lòng cho biết [THIÊN TAI] xảy ra khi nào? <i>Nếu hiện tượng xảy ra nhiều lần trong vòng 5 năm qua thì ghi nhận lần xảy ra gần nhất (Đáp án phải lớn hơn hoặc bằng 2018)</i>	2.22 Có bao nhiêu hộ gia đình trong thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị bị ảnh hưởng bởi [THIÊN TAI]?	2.23 Hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi [THIÊN TAI] có nhận được hỗ trợ nào không? 1 = Có 2 = Không → Thiên tai tiếp theo	2.24 Ai/đơn vị nào cung cấp (các) khoản hỗ trợ đó? ĐƯỢC CHỌN NHIỀU ĐÁP ÁN 1 = Chính quyền (trung ương hoặc địa phương) 2 = Khu vực tư nhân 3 = Tổ chức phi chính phủ 4 = Cá nhân 96 = Khác (ghi rõ)
a. Đợt nắng nóng (kéo dài)					
b. Đất nông nghiệp bị ngập lụt					
c. Hạn hán					
d. Bão					
e. Xâm nhập mặn					
f. Sâu/bệnh hại đối với cây trồng					
g. Hỏa hoạn					
h. Khác (ghi rõ)					

Phần 3: Cơ sở hạ tầng

3.01 Loại đường chính nối thôn/khóm/ấp/TDP của anh/chị với đường chính/đường quốc lộ?	1 = Đường 2 làn 2 = Đường 1 làn 3 = Đường đất 4 = Đường đất, chỉ đi được vào một số mùa nhất định
3.02 Thôn/khóm/ấp này có [...] không?	1 = Có 2 = Không
a. Nhà sinh hoạt cộng đồng	
b. Đền, chùa	
c. Nhà thờ	
d. Thư viện	
e. Sân chơi thể thao	
f. Nhà trẻ	
3.03 Khoảng cách từ trung tâm thôn/khóm/ấp/TDP của anh/chị đến [...] (gần nhất) là bao nhiêu km?	
a. Trung tâm xã	
b. Trung tâm huyện	
c. Trung tâm tỉnh	
d. Chợ	
e. Cửa hàng cung cấp vật tư nông nghiệp	
f. Ngân hàng thương mại	
g. Trạm khí tượng thủy văn	
h. Trạm xăng	
i. Trường tiểu học	
j. Trường trung học cơ sở	
k. Trường trung học phổ thông	

3.04 Có tuyến xe [...] nào chạy thường xuyên từ thôn/ấp/khóm/TDP của anh/chị tới trung tâm tỉnh không?	1 = Có 2 = Không
a. a. Xe buýt	
b. b. Xe khác (ghi rõ)	